



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ
25 Trương Định – Hai Bà Trưng – Hà Nội
ĐT: 04.38632956 - Fax: 04.38631683

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2015

Hà nội, tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ
Năm báo cáo: **Năm 2015**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà**

Tên giao dịch hợp pháp của Công ty bằng tiếng Anh:

HAIHA CONFECTIONERY JOINT - STOCK COMPANY

Tên viết tắt của Công ty: **HAIHACO.**

Hình ảnh biểu trưng của Công ty:



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101444379

Vốn điều lệ : 82.125.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 82.125.000.000 đồng

Địa chỉ : 25 - 27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội;

Điện thoại : 04-38632956;

Fax : 04-38631683;

Website : <http://www.haihaco.com.vn>;

Mã cổ phiếu : HHC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà, tên giao dịch quốc tế là Haiha Confectionery Joint-Stock Company (HAIHACO). Công ty được thành lập ngày **25/12/1960**, trải qua 55 năm phấn đấu và trưởng thành, từ một xưởng làm nước chấm và magi đó trở thành một trong những nhà sản xuất bánh kẹo hàng đầu Việt Nam 1.300 CBCNV, gồm 7 phòng ban, 04 xí nghiệp thành viên đặt tại Hà Nội, Việt Trì, Nam Định và các chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng.

Tháng 01/2004: Công ty đã chuyển đổi thành Công ty cổ phần với Vốn điều lệ ban đầu là 36,5 tỷ đồng, trong đó 51% vốn của nhà nước, 49% vốn của người lao động. Ngày 09/12/2004 Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ra quyết định chuyển giao phần vốn của Nhà nước tại Công ty cho Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam quản lý.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 312/QĐ-TTGDHN ngày 08/11/2007 của Giám đốc trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội và đã chính thức giao dịch từ ngày 20/11/2007.

Tháng 05/2011, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ lên 82,125 tỷ đồng.

Trên 55 năm xây dựng và phát triển, bằng sự nỗ lực cố gắng của các thế hệ CBCNV trong Công ty, sự đổi mới trong cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước, Hải Hà đã vượt mọi gian khó, vững vàng tiến bước và khẳng định rõ vị thế chủ đạo của mình trong ngành sản xuất kinh doanh bánh kẹo của Việt Nam.

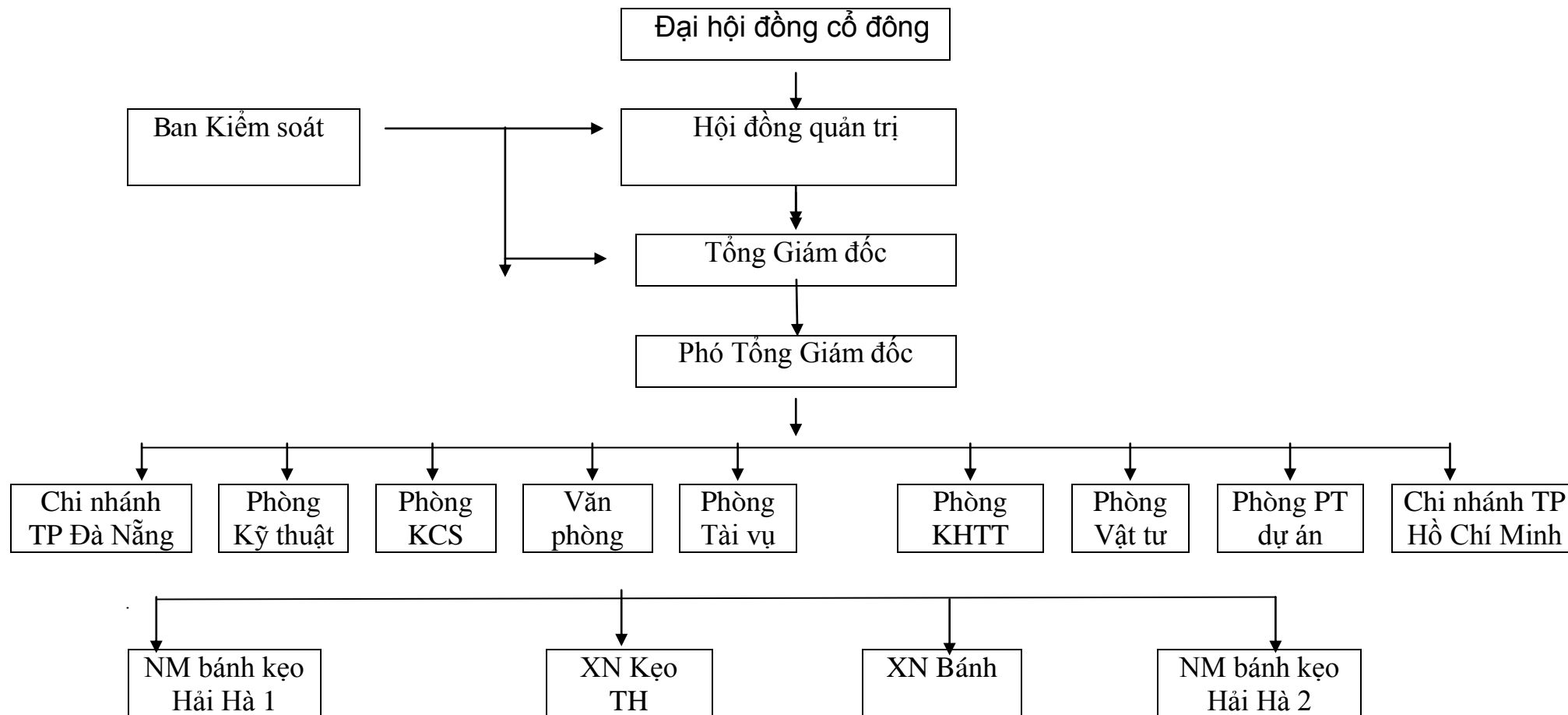
- Các thành tích của Công ty được Đảng và Nhà Nước công nhận:
 - 4 Huân chương Lao động hạng Ba (năm 1960 - 1970)
 - 1 Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 1985)
 - 1 Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 1990)
 - 1 Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 1996)
 - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2010)

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:** (sản phẩm chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất và kinh doanh bánh kẹo
- **Địa bàn kinh doanh chính:** Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh

4. Thông tin mô hình quản lý, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- *Mô hình quản trị:*



- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

+ Đại hội cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHCĐ quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Ban kiểm soát: Do ĐHCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

+ Ban điều hành: Do HĐQT bổ nhiệm gồm có Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

+ Các phòng ban trong bộ máy tổ chức của Công ty:

Văn phòng: Sắp xếp, phân phối lao động một cách hợp lý, xây dựng kế hoạch cán bộ quản lý và cán bộ khoa học kỹ thuật trong toàn Công ty, xây dựng chế độ tiền lương, tiền phạt, bảo hiểm...

Phòng Tài vụ: Thu thập, xử lý, cung cấp thông tin về tài chính - kế toán cho Tổng giám đốc và Ban lãnh đạo Công ty nhằm phục vụ tốt công tác quản lý.

Phòng Kế hoạch thị trường: lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiếp cận thị trường, cân đối giữa kế hoạch và thực hiện, tổ chức các hoạt động marketing từ sản xuất đến tiêu thụ. Quản lý và phát triển hệ thống cửa hàng HaihaBakery. Nghiên cứu và xây dựng các dự án đầu tư mới và các chương trình sản phẩm mới.

Phòng Vật tư: Có chức năng dự báo nhu cầu vật tư, cân đối kế hoạch thu mua, ký hợp đồng thu mua vật tư và tổ chức theo dõi việc thực hiện hợp đồng.

Phòng Kiểm tra chất lượng sản phẩm: có nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, theo dõi việc thực hiện các quy phạm kỹ thuật sản xuất sản phẩm, đảm bảo đầy đủ các chức chỉ về chất lượng các loại sản phẩm, xác minh nguyên nhân và biện pháp khắc phục các sản phẩm chưa đạt tiêu chuẩn.

Phòng Kỹ thuật: Có chức năng nghiên cứu và thực nghiệm sản phẩm mới, đảm bảo kỹ thuật của dây chuyền sản xuất. Xây dựng mức tiêu hao nguyên vật liệu cho từng loại sản phẩm. Duy tu bảo dưỡng các thiết bị máy móc nhà xưởng, trang thiết bị vật chất của Công ty.

Phòng Phát triển dự án: Xây dựng cơ bản; Xây dựng và thực hiện dự án di dời nhà máy và khai thác mặt bằng tại 25 Trương Định, Hà Nội.

5. Định hướng phát triển

Để bảo đảm sự phát triển bền vững, Công ty phải không ngừng mở rộng và xây dựng phát triển theo hướng đa ngành, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường theo định hướng của Nhà nước, bảo đảm lợi ích hài hoà của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và nhà đầu tư. Cụ thể:

- ***Các mục tiêu chủ yếu của Công ty***

- Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm chặt chẽ vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những sự cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.
- Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, sản phẩm để lựa chọn đầu tư phát triển sản phẩm mới, dây chuyền sản xuất mới tại khu công nghiệp. Đầu tư mạnh vào công tác nghiên cứu các sản phẩm thời vụ như Bánh trung thu, bánh kẹo hộp Lễ tết và các sản phẩm tại hệ thống Bakery.
- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới.
- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu.
- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.
- Có chính sách bán hàng phù hợp, tập trung nguồn lực để phát triển thị trường tại các tỉnh thành mà sản phẩm của Công ty tiêu thụ còn yếu, đặc biệt là các tỉnh phía nam và miền tây nam bộ.

- ***Chiến lược phát triển trung và dài hạn:***

- Thực hiện Dự án di dời nhà máy tại Hà Nội và đầu tư xây dựng nhà máy mới tại KCN VSIP Bắc Ninh.
- Không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động. Duy trì sản xuất ổn định và phát triển, phấn đấu đạt mức tăng trưởng các chỉ tiêu tài chính từ 2-10% cho các năm tiếp theo.

- ***Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty***

- Tiếp tục phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng và quan tâm chăm sóc các gia đình chính sách trong Công ty; Tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo.
- Quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường: Thực hiện kế hoạch di dời nhà máy ra khỏi nội đô; Tiếp tục duy trì và hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải ở các khu vực sản xuất của Công ty.
- Chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất và lưu thông. Tiếp tục các chương trình nghiên cứu các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất.
- Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương.

6. Các rủi ro

- Ngành bánh kẹo là ngành mang tính cạnh tranh cao. Mặt khác, bánh kẹo không phải là nhu cầu thiết yếu của con người nên mức tiêu dùng sản phẩm bánh kẹo phụ thuộc nhiều vào tình hình thu nhập của người dân. Vì vậy mà các sản phẩm bánh kẹo của Hải Hà muốn thâm nhập thị trường sẽ chịu áp lực lớn trong việc vừa phải đảm bảo chất lượng tốt đồng thời phải đa dạng chủng loại, mẫu mã, hương vị cho phù hợp với thị hiếu của từng đối tượng khách hàng.
- Từ năm 2015 Nhà nước thực hiện giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo về mức thuế suất 0% theo lộ trình AFTA nên các sản phẩm của Công ty phải cạnh tranh rất khốc liệt với các sản phẩm bánh kẹo có xuất xứ từ các nước ASEAN. Trong khi đó Công ty vẫn tiếp tục gặp bất lợi so với các đối thủ ngoại nhập do Chính phủ vẫn tiếp tục bảo hộ ngành mía đường dẫn tới chi phí đầu vào cao.
- Một số nguyên liệu được nhập khẩu nên sự biến động về tỷ giá cũng sẽ ảnh hưởng tới giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.
- Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỉ trọng lớn khoảng 65% - 70% giá thành sản phẩm, do đó việc biến động giá nguyên vật liệu sẽ gây bất lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm.
- Thị trường bánh kẹo Việt Nam có tính chất mùa vụ khá rõ nét. Sản lượng tiêu thụ thường tăng mạnh vào thời điểm từ tháng 8 Âm lịch (Tết Trung thu) đến Tết Nguyên đán. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ bánh kẹo khá chậm vào thời điểm sau Tết Nguyên đán và mùa hè do khí hậu nắng nóng.
- Năm 2016 và trong các năm tới HAIHACO sẽ tiếp tục triển khai dự án di dời nhà máy tại Hà Nội sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, đồng thời vẫn phải đảm bảo các hoạt động SXKD. Việc đầu tư nhà máy mới sẽ đòi hỏi một số vốn tương đối lớn, chi phí khấu hao và chi phí vốn sẽ tăng lên vì vậy hiệu quả SXKD sẽ bị ảnh hưởng.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ (%) 2015/2014	Tỷ lệ (%) so với KH
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	780,46	820	790,7	101,4%	96,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,02	32	34,16	100,5%	107%
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	209,38	212	221,9	106%	104,7%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,125	82,125	82,125	100%	100%
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	40,5	40,5	39,9	98,5%	98,5%
6	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	2.890	3.000	3.140	108,7%	104,7%
7	Thu nhập bình quân	Tr đồng/người/tháng	6,7	7,4	6,92	104%	93,5%
8	Quỹ lương	Tỷ đồng	104,5	115	115	109%	100%
9	Cổ tức dự kiến	Tỷ đồng	12,318	12,318	12,318	100%	100%
		%	15	15	15	100%	100%

Chỉ tiêu doanh thu bán hàng không đạt so với kế hoạch do năm 2015 là năm đầu tiên thuế nhập khẩu các mặt hàng bánh kẹo về 0% nên Công ty chủ động giảm sản lượng một số mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận thấp và đầu tư vào các mặt hàng có lợi nhuận cao nên doanh số giảm nhưng Công ty vẫn đạt được chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành

1. Ông Trần Hồng Thanh - Tổng giám đốc

- Họ và tên: Trần Hồng Thanh
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 06/07/1963
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Triệu Phong, Quảng Trị
 - Địa chỉ thường trú: Số 30 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
 - Số căn cước CD: 001063006607
- do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22/02/2016
- Trình độ văn hoá: Đại học
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Quá trình công tác:

Tháng 02/1985 đến tháng 05/1994: Cán bộ phòng Kế hoạch nhà máy kẹo Hải Hà.

Tháng 06/1994 đến tháng 10/1995: Phó phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 11/1995 đến tháng 02/1999: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 03/1999 đến 1/2004: Phó Tổng giám đốc Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 02/2004 đến 12/2004: Phó Tổng giám đốc, uỷ viên HĐQT Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 01/2005 đến nay: Tổng Giám đốc, uỷ viên HĐQT Công ty;

Tháng 4/2008: Bí thư Đảng uỷ Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc, Uỷ viên HĐQT Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 250.000 CP
 - Sở hữu đại diện nhà nước: 1.396.125 CP
 - Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Hoa
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 09/06/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đại Cường, Ứng hoà, Hà Tây
- Địa chỉ thường trú: Phòng 653 – H6 phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số căn cước CD: 001165005293
do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22/02/2016
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ thực phẩm
- Quá trình công tác:

Tháng 04/1989 đến 06/1999: Cán bộ kỹ thuật Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 07/1999 đến 08/2001: Phó phòng Kỹ thuật đầu tư và phát triển Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 09/2001 đến tháng 01/2004: Trưởng phòng Kỹ thuật đầu tư và phát triển Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 02/2004 đến tháng 01/2005: Uỷ viên HĐQT, Trưởng phòng Kỹ thuật đầu tư và phát triển Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 02/2005 đến nay: Uỷ viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc, Uỷ viên HĐQT Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 112.500 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Bà Đỗ Thị Kim Xuân – Kế toán trưởng

- Họ và tên: Đỗ Thị Kim Xuân
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 25/02/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quang Trung, Phú Xuyên, Hà Tây
- Địa chỉ thường trú: 34 Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số CMND: 012684256 do Công an Hà Nội cấp ngày 29/03/2004
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Năm 1982 đến năm 1996: Chuyên viên kế toán nhà máy kẹo Hải Hà

Năm 1997 đến tháng 01/2004: Phó trưởng phòng tài vụ – Công ty bánh kẹo Hải Hà

Tháng 2/2004 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP bánh kẹo Hải Hà

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 3.000 CP
Những người có liên quan: Bà Đỗ Thị Kim Oanh (chị ruột): 1.015 CP
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

*** Những thay đổi trong Ban điều hành:** Không

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng cán bộ công nhân viên: **1.297 người**
- Chính sách đối với người lao động:
 - + Chế độ làm việc: Mặc dù các mặt hàng sản xuất của Công ty mang tính thời vụ song Công ty vẫn cố gắng bố trí sắp xếp đủ việc làm cho người lao động. Công ty luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động theo các quy định trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty và đúng Luật Lao động.
 - + Chính sách đào tạo: Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được

tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.

+ Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.

Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2015 tăng 4% so với năm trước, đạt 6,92 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các dự án đã thực hiện:

- Xây dựng một số hạng mục tại Nhà máy mới thuộc Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới Nhà máy bánh kẹo Hải Hà tại KCN VSIP Bắc Ninh.
- Đầu tư bổ sung một dây máy sản xuất bánh Miniwaf;
- Đầu tư nâng công suất dây chuyền kẹo Jelly;
- Bổ sung một số máy móc thiết bị lẻ cho sản xuất.

Tổng các dự án đầu tư và xây dựng cơ bản đã thực hiện năm 2015 là 25,494 tỷ đồng đạt 51% so với kế hoạch.

- Các hạng mục xây dựng đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh:
 - Hạng mục Xây dựng hệ thống kho thành phẩm;
 - Hạng mục Xây dựng hệ thống PCCC kho thành phẩm
- Các hạng mục mua sắm máy móc thiết bị không thực hiện:

Gói đầu tư bổ sung lò hơi tầng sôi tại NM bánh kẹo Hải Hà 1: Sau khi nghiên cứu thị trường cung cấp hơi, Công ty đã quyết định dừng không thực hiện dự án này mà chuyển sang mua hơi trực tiếp từ các nhà cung cấp, phương án này hiệu quả do không phải đầu tư nhà xưởng thiết bị ban đầu, mặt khác nguồn hơi từ các nhà sản xuất chuyên nghiệp nên chất lượng hơi tốt, chi phí giảm so với phương án Công ty tự đầu tư.

- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định, Hà Nội: Tháng 7/2015 Công ty đã ký Biên bản thanh lý Hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh DEVYT ICH.

Hiện nay (tháng 3/2016) Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng tổ hợp Văn phòng làm việc, Giới thiệu sản phẩm, Dịch vụ thương mại và nhà ở tại 25 Trương Định (Hà Nội) với Liên danh giữa Công ty cổ phần ICI Việt Nam và Công ty cổ phần hạ tầng Đông Á.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2014	2015	Tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	337,343,986,895	384,295,050,126	46,951,063,231
Doanh thu thuần	775,247,030,944	781,772,532,141	6,525,501,197
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	31,774,846,752	34,345,933,092	2,571,086,340
Lợi nhuận khác	2,249,420,562	-183,426,170	-2,432,846,732
Lợi nhuận trước thuế	34,024,267,314	34,162,506,922	138,239,608
Lợi nhuận sau thuế	26,514,384,498	26,448,643,932	-65,740,566
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	46.5%	46.6%	0

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,78	1,67	
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,14	1,12	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,42	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,73	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	7,92	6,88	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,3	2,03	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0,034	0,034	
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,13	0,12	
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,08	0,07	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,04	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Không có
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:
 - + Cổ phiếu thường: 8.212.500 CP (chuyển nhượng tự do)
 - + Cổ phiếu ưu đãi: 0
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- + Cổ phiếu thường: 8.212.500 CP
- + Cổ phiếu ưu đãi: 0

b. Cơ cấu cổ đông:

*** Tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền tham dự đại hội tại ngày đăng ký cuối cùng: 02/03/2016)**

• Trong nước:

- Tổ chức:

+ Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 4.188.375 CP, chiếm tỷ lệ 51% so với Vốn điều lệ.

+ CTCP Chứng khoán Ngân hàng PT Nhà đồng bằng SCL: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 542.700 CP, chiếm tỷ lệ 6,6% so với Vốn điều lệ.

+ 13 tổ chức khác: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 135.650 CP, chiếm tỷ lệ 1,65% so với Vốn điều lệ.

- Cá nhân:

630 người: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 3.116.475 CP, chiếm tỷ lệ 37,95% so với Vốn điều lệ.

• Nước ngoài:

- Tổ chức: 7 tổ chức với Số lượng chứng khoán nắm giữ là 176.200 CP, chiếm tỷ lệ 2,16% so với Vốn điều lệ.

- Cá nhân: 09 người, số lượng chứng khoán nắm giữ là 53.100 CP, chiếm tỷ lệ 0,64% so với Vốn điều lệ.

• Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

1. Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 4 Toà nhà Phú Điền, 83A Lý Thường Kiệt, Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

- Ngành nghề hoạt động: Sản xuất, chế biến và kinh doanh thuốc lá; Kinh doanh trong ngành công nghiệp thực phẩm, ngân hàng, sản xuất nước tinh khiết, sản xuất rượu, sản xuất trà giải độc, đầu tư vào ngành bảo hiểm.

- Số lượng cổ phần sở hữu: 4.188.375 CP

- Giá trị theo mệnh giá: 41.883.750.000 đồng

- Tỷ lệ sở hữu: 51%

2. CTCP Chứng khoán Ngân hàng Phát triển Nhà đồng bằng Sông Cửu Long

- Địa chỉ: Lầu 2, 3, 4B Tòa nhà Artex Sài Gòn, 236-238 Nguyễn Công Trứ, quận 1, TP Hồ Chí Minh

- Số ĐKSH: 40/GCNTVLK-2 cấp ngày 25/01/2013.

- Số lượng cổ phần sở hữu: 542.700 CP

- Giá trị theo mệnh giá: 5.427.000.000 đồng

- Tỷ lệ sở hữu: 6,6%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ
- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có
- e. Các chứng khoán khác: Không có

III- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh:** Doanh thu bán hàng năm 2015 (790,7 tỷ đồng) đạt 101,4% so với năm 2014 (780 tỷ đồng); Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2015 (34,16 tỷ đồng) đạt 107% so với kế hoạch (32 tỷ đồng) và đạt 100,5% so với năm 2014.

- **Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

- **Chiến lược sản phẩm:**

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, giảm sản lượng của các dòng sản phẩm thông thường lợi nhuận thấp để tập trung phát triển các dòng sản phẩm cao cấp đặc biệt là dòng sản phẩm bánh, kẹo cao cấp để nâng cao thị phần.

- Về cơ cấu sản phẩm: Tiếp tục theo định hướng sản phẩm của công ty là tăng dần tỷ trọng nhóm sản phẩm bánh trên cơ cấu sản phẩm, cụ thể năm 2015 tỷ trọng nhóm sản phẩm bánh chiếm 48% (tăng 3% so với năm 2014), tỷ trọng nhóm kẹo chiếm 52%. Định hướng về sản phẩm của Công ty trong những năm tới là sẽ tăng dần tỷ trọng nhóm sản phẩm bánh lên 50% giữ vững sản lượng kẹo và tăng trưởng ở một số sản phẩm chiến lược như jelly, kẹo que, kẹo Toffee.

- Công ty đã phát triển được một số dòng sản phẩm mới có chất lượng trên cơ sở đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị trên các dây chuyền hiện có mang lại hiệu quả kinh tế, cụ thể: kẹo Chewmilk, kẹo Goodmilk, bánh túi Soheart, bánh Miniwaf mới, kẹo Sô-cô-la Sokiss... Các sản phẩm này bước đầu đã được thị trường đánh giá cao mang lại doanh thu và lợi nhuận đáng kể cho công ty.

- Tập trung nâng cao chất lượng đổi mới mẫu mã bao bì để có tăng trưởng hoặc giữ thị phần đối với các dòng sản phẩm có thế mạnh của công ty như Jelly chíp, Miniwaf, Chewhaiha, Bánh Kem xốp, Bánh trứng sữa, Bánh Longpie.

Một số sản phẩm mới của Công ty



Bánh hộp CRISTINA 600g



Bánh hộp DRAGON 430g



Bánh hộp SOHEART 235g



Kẹo Chewmilk dưa sữa



Kẹo Chew hộp SOLLYS 250g



Bánh hộp HOLIDAY 415g

- **Công tác tiêu thụ và thị trường:**

- Công ty đã phát triển được một số dòng sản phẩm mới có chất lượng trên cơ sở đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị trên các dây chuyền hiện có mang lại hiệu quả kinh tế.

- Thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt cộng với tâm lý ngại ăn sản phẩm có nhiều đường nên trong năm 2015 các dòng kẹo bị giảm sút rất mạnh trong khi đó các dòng bánh tăng trưởng hơn 11% tuy nhiên vẫn không bù đắp được sụt giảm của các sản phẩm kẹo. Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm thay đổi mẫu mã bao bì, phát triển sản phẩm mới, mở rộng thị trường xuất khẩu để tăng sức cạnh tranh đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng nên giai đoạn cuối năm sản lượng kẹo đã phục hồi tuy nhiên do bị giảm mạnh từ đầu năm nên sản lượng vẫn bị sụt giảm, không đạt được sản lượng kế hoạch đề ra.

- Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm cải tiến quy cách đóng gói, thay đổi mẫu mã bao bì để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng. Có nhiều chính sách, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới như bánh gạo Gabi, Long Pie, bánh kẹp kem, bánh Miniwaf, bánh kem xốp thanh, Sokiss... giúp cho sản phẩm mới thâm nhập nhanh chóng vào thị trường mang lại doanh số ổn định và có xu hướng tăng trưởng, từng bước thay thế các sản phẩm cũ.

- Đẩy mạnh công tác bán hàng, tập trung vào các mặt hàng chiến lược của Công ty, tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị đối với những mặt hàng mới.

- Tiếp tục đầu tư vào các sản phẩm mang tính thời vụ nhưng có hiệu quả cao trong các dịp lễ tết như bánh trung thu, bánh kẹo hộp, mứt tết.

- Đầu tư cho công tác quảng cáo tiếp thị nhằm nâng cao thương hiệu HAIHACO trên thị trường. Cử cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng. Tiếp tục mở rộng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

- Nghiên cứu thị trường để có những giải pháp và chính sách bán hàng phù hợp trong từng thời điểm.

- Nghiên cứu nhu cầu thị trường để cân đối sản xuất, tồn kho hợp lý đảm bảo đủ hàng cung cấp cho thị trường đặc biệt trong các dịp lễ tết, hạn chế chi phí lưu kho.

- Tình hình xuất khẩu hàng hóa: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2015 đạt 3.141.000 USD tăng 9% so với năm 2014. Sản phẩm của công ty đã được xuất đi 13 nước trên thế giới. Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường cũ như: Myanmar, Lào, Campuchia, Hàn Quốc... bị giảm sút do ảnh hưởng của tỉ giá và vấn đề chính trị. Thị trường Trung Quốc, Mông cổ tăng trưởng tăng trưởng mạnh so với năm 2014. Năm 2015 Công ty đã triển khai được một số thị trường mới như Mỹ, Benin... có triển vọng tốt đặc biệt là thị trường Mỹ, kim ngạch xuất khẩu vào thị trường Mỹ năm 2015 đạt gần 600.000 USD, khách hàng đã chấp nhận nhiều nhãn hàng mới của

công ty như: Bánh Long pie, bánh gạo, kẹo hộp toffee, bánh coolte, soheart...Kim ngạch xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng nhờ quan tâm đầu tư mở rộng thêm thị trường xuất khẩu mới, tích cực tham gia các hội chợ thương mại ở nước ngoài và tăng cường nhân sự cho bộ phận xuất khẩu.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Stt	Diễn giải	Năm 2015	Năm 2014
		(%)	(%)
I	Về cơ cấu tài sản, nguồn vốn		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	70,36	67,50
	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	29,64	32,50
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	42,25	37,89
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	57,75	62,11
II	Về tỷ suất lợi nhuận		
	Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu thuần	3,38	3,42
	Tỷ suất LN sau thuế/tổng tài sản	6,88	7,87
	Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	32,21	32,29

b. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến ngày 31/12/2015, Tài sản tài chính là: 178.129.413.751 đồng, công nợ tài chính là 101.245.340.960 đồng. Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư 210 cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Công ty không có nợ phải trả xấu.

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Công ty không thực hiện biện pháp đảm bảo do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này.

Giá trị ghi sổ của các tài sản bằng tiền và công nợ bằng tiền có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối năm như sau:

DVT: VNĐ

	Tài sản		Công nợ	
	01/01/2015	31/12/2015	01/01/2015	31/12/2015
Dola Mỹ (USD)	18.112.746.308	34.386.564.296	4.754.414.800	6.407.139.936

Công ty chịu rủi ro lãi suất trọng yếu phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Công ty chịu rủi ro lãi suất khi Công ty vay vốn theo lãi suất

thả nổi và lãi suất cố định. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cơ cấu tổ chức: 3 cấp quản lý chính là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành (đứng đầu là Tổng giám đốc). Công ty có 07 phòng ban chức năng; 02 chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng; 04 nhà máy, xí nghiệp thành viên đặt tại Hà Nội, Việt Trì, Nam Định.

- Các chính sách của Công ty:

+ Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Với hệ thống dây chuyền sản xuất được nhập khẩu gần đây có đặc điểm tiên tiến, hiện đại, tự động hóa cao nên Công ty ưu tiên tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lành nghề đặc biệt là những kỹ sư công nghệ, kỹ sư tự động hóa, công nhân kỹ thuật. Đội ngũ kỹ sư công nghệ của Công ty được đào tạo bài bản từ các trường đại học chuyên ngành trong nước. Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.

+ Chính sách lương: đảm bảo thu nhập cho CNVCLĐ với mức bình quân năm 2015 là 6,92 triệu đồng/người/tháng, tăng 4% so với năm 2014. Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.

Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.

+ Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng hàng tháng, thưởng đột xuất, thưởng thi đua, sáng kiến cho các cá nhân và tập thể.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Về sản xuất:

- Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm hơn nữa vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những biến cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu cơ giới hóa một số khâu trong dây chuyền sản xuất nhằm tăng năng suất lao động. Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các chỉ tiêu quan trọng khác. Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm cũng như mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo yêu cầu của hệ thống đảm bảo chất lượng ISO 9001: 2008. Tin học hóa hệ thống quản lý.

- Triển khai xây dựng hạng mục nhà xưởng sản xuất bánh kẹo chính và một số hạng mục cơ sở hạ tầng như cấp thoát nước, điện...thuộc Dự án di dời và đầu tư xây dựng mới nhà máy tại KCN.

- Hoàn thiện tốt việc đào tạo nhân sự cho đội ngũ cán bộ quản lý Nhà máy mới tại KCN đảm bảo cho nhà máy hoạt động ổn định khi đưa vào sản xuất.

- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ công nhân mới phù hợp với nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh.

Về nghiên cứu sản phẩm mới:

- Tập trung nghiên cứu nhu cầu thị trường để thay đổi mẫu mã, qui cách đóng gói sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm và tăng khả năng khai thác dây chuyền sản xuất.

- Triển khai thực hiện hợp đồng hợp tác với Công ty Dược phẩm BR để triển khai các sản phẩm thực phẩm chức năng bán tại các hiệu thuốc trên toàn quốc như: kẹo jelly Malisa bổ sung vi chất, kẹo ho gừng mật ong, kẹo chanh mật ong, bánh trà matcha...

Về công tác bán hàng, marketing:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đầu tư phát triển sản phẩm mới, dây chuyền sản xuất mới đầu tư tại khu công nghiệp, cải tiến mẫu mã bao bì. Đầu tư mạnh vào các sản phẩm thời vụ như bánh trung thu, các sản phẩm tại hệ thống Bakery.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới. Phần đầu đạt kim ngạch XK năm 2016 là 3,2 triệu USD.

- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu

- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để củng cố và phát triển thị trường phía Nam.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt 790,7 tỷ đồng đạt 101,4 % so với năm 2014.
- Tổng lợi nhuận trước thuế 34,162 tỷ đồng đạt 107 % so với kế hoạch và bằng năm 2014.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ là 41,6 %.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên doanh thu 4,32 %.
- Các khoản trích nộp ngân sách 39,9 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của CBCNV 6,92 triệu đồng/người/tháng so với cùng kỳ đạt 104%.
- Cổ tức đã tạm ứng năm 2015 : 15% trên vốn điều lệ 82,125 tỷ đồng.

Hoạt động đầu tư:

- Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015 là 25,494 tỷ đồng đạt 51 % so với kế hoạch.
- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định - Hà Nội: hiện nay đang gặp khó khăn do vướng chủ trương quy hoạch khu đất 25 Trương Định và thủ tục cấp phép của thành phố Hà Nội, đối tác được lựa chọn trước đây là Liên danh CTCP Phát triển Kinh tế Hỗ trợ Tài năng trẻ Việt Nam và Công ty CP Xây lắp và Phát triển nhà (DEVYT-ICH) xin thanh lý hợp đồng và không tiếp tục thực hiện dự án. Để tiếp tục dự án, Công ty đang trong quá trình đàm phán để ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần Hạ tầng Đông Á, thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà nội. Do dự án 25 Trương Định bị chậm tiến độ kéo theo tiến độ xây dựng nhà máy mới tại Khu Công nghiệp cũng như các hạng mục đầu tư cho nhà máy mới cũng bị chậm lại.

Về lao động và tiền lương:

- Đảm bảo thu nhập cho CNVCLĐ với mức bình quân năm 2015 là 6,92 triệu đồng/người/tháng tăng 4% so với năm 2014, góp phần từng bước nâng cao được thu nhập cho người lao động.
- Công ty tiếp tục thực hiện qui chế trả lương theo sản phẩm và vị trí công việc.
- Quan tâm đến đội ngũ trí thức, đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, đảm bảo chính sách, chế độ và thù lao hợp lý theo cơ chế thị trường .

Về hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên

Năm 2015 do đạt được các thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đã được tặng Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công thương. Công ty tiếp tục duy trì và tạo mọi điều kiện thuận lợi ủng hộ các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn TN hoạt động tốt, Đảng bộ Công ty được công nhận là một tổ chức Đảng cơ sở vững mạnh không có đảng viên nào vi phạm kỷ luật. Tổ chức Công đoàn, Đoàn TN tham gia vào quá trình quản lý Công ty giúp cho sản xuất của Công ty ngày một phát triển. Các phong trào thi đua và hoạt động của các tổ chức mang lại hiệu quả giúp tăng năng suất lao động cũng như làm cho người lao động gắn bó thêm với công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Mặc dù nền kinh tế vĩ mô năm qua gặp nhiều biến động, lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, sức mua của người tiêu dùng giảm sút mạnh, nhiều công ty sản xuất đình trệ hoặc phá sản nhưng Công ty vẫn duy trì hoạt động tốt và có sự tăng trưởng, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển. Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao cố gắng của Ban điều hành cùng tập thể CBCNV trong Công ty và cũng khẳng định Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã đề ra, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đưa Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn của nền kinh tế, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Quan tâm đến đời sống của người lao động về các vấn đề như: lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe... Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

V- Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên có tên sau:

1. Ông Bùi Minh Đức – Chủ tịch HĐQT

- Là thành viên độc lập không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc TCT Thuốc lá Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Thực phẩm miền Bắc; Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Bia Nada.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: Không

Sở hữu đại diện nhà nước: 1.396.125 CP

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Ông Nguyễn Việt Hà – Ủy viên HĐQT

- Là thành viên độc lập không điều hành

- Chức vụ hiện tại: Phó phòng Tổ chức nhân sự TCT Thuốc lá Việt Nam

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: Không

Sở hữu đại diện nhà nước: 1.396.125 CP

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Ủy viên HĐQT

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Vật tư Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 44.400 CP

Những người có liên quan:

+ Bà Phạm Thị Tú Oanh (vợ): 74.200 CP

+ Công ty TNHH XNK Trang thiết bị y tế BMS (bà Oanh làm giám đốc): 327.600 CP

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. Ông Trần Hồng Thanh – Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc:

Kê khai trong phần Ban điều hành

5. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa – Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc:

Kê khai trong phần Ban điều hành.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban. Hội đồng quản trị phân công và cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như Kiểm toán nội bộ; Lương thưởng, nhân sự.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động theo Điều lệ Công ty, quy chế làm việc của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT đã ban hành và giám sát việc thực hiện Quy chế quản trị nội bộ, quy chế quản lý tài chính Công ty.

HĐQT Công ty đã có nhiều cố gắng để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà ĐHCĐ đã giao phó, các chỉ tiêu tài chính và SXKD của Công ty đều tăng trưởng, thu nhập và đời sống của CBCNV ổn định, vốn của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Các thành viên HĐQT đã khẳng định được trách nhiệm và vai trò của mình trong việc giám sát chặt chẽ các hoạt động đầu tư, chiến lược và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại các kỳ họp, HĐQT đã xem xét kết quả sản xuất của từng quý, tham gia nhận định, đánh giá tình hình và vạch ra những định hướng, biện pháp chiến lược tháo gỡ những khó khăn để thực hiện các mục tiêu mà ĐHCĐ đã thông qua, góp phần vào sự phát triển chung của Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành 01 Đại hội đồng cổ đông thường niên, 06 cuộc HĐQT và ban hành 05 Nghị quyết và quyết định để làm cơ sở cho Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất - kinh doanh. Các vấn đề lớn đã được xem xét, phê duyệt như sau:

- Xem xét thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2014, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2015 cũng như các tài liệu, báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2015. Lựa chọn công ty kiểm toán.
- Xem xét, thông qua báo cáo SXKD quý, 06 tháng, 09 tháng và nhiệm vụ trọng tâm của quý tiếp theo.
- Xem xét quyết định chi cổ tức năm 2015 cho cổ đông theo tỷ lệ 15%/vốn điều lệ .
- Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu các gói thầu giai đoạn 2015 của Dự án: Di dời, đầu tư xây dựng mới Nhà máy bánh kẹo Hải Hà tại KCN VSIP Bắc Ninh
- Phê duyệt “Quyết toán vốn đầu tư các hạng mục hoàn thành đến ngày 31/12/2014 của Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới NM bánh kẹo Hải Hà”
- Phê duyệt “Kế hoạch đấu thầu các gói thầu giai đoạn 2016-2017 thuộc Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới NM bánh kẹo Hải Hà tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh”
- Các nội dung khác: HĐQT đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:
Thực hiện theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

f) Danh sách các thành viên hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Ông Bùi Minh Đức

- Ông Nguyễn Việt Hà
- Ông Trần Hồng Thanh
- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa
- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

1. Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng – Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại: Phó phòng Tài chính kế toán Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Trưởng Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: Không
Những người có liên quan: Ông Nguyễn Văn Sơn (chồng): 5.055 CP
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Ngô Thị Thanh Thuỷ – Thành viên BKS

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty CP Agreensteel – Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 0 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Bà Đỗ Thu Hà – Thành viên BKS

- Chức vụ hiện tại: Chuyên viên kế toán CTCP bánh kẹo Hải Hà
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: Không
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; thực hiện các công việc khác theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành;
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2015;
- Thẩm định báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2015 trước khi trình đại hội đồng cổ đông trong phiên họp ngày 26/3/2016;
- Tham gia ý kiến trong lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Kiểm tra việc thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước, công ty trong công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm kê, chi phí,... tại Công ty và các chi nhánh Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh;
- Tham dự đầy đủ và có ý kiến kịp thời trong hoạt động của HĐQT, ban điều hành tại các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời;
- Trong năm Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:
- Thù lao cho Hội đồng quản trị:
 - + Chủ tịch HĐQT: 10 triệu đồng/tháng;
 - + Các thành viên HĐQT: 8 triệu đồng/người/tháng;
 - Thù lao cho Ban Kiểm soát:
 - + Trưởng Ban Kiểm soát: 8 triệu đồng/tháng;
 - + Thành viên BKS: 4 triệu đồng/người/tháng.
 - Tiền Lương, thưởng của Ban giám đốc: Được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng, tiền ăn giữa ca theo chế độ của Công ty, ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Hoạt động của Công ty đều tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động SXKD, tài chính và tình hình quản trị Công ty cho cổ đông và công chúng.

VI- Báo cáo Tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán An Việt
- Ý kiến kiểm toán

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi. Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán (gửi kèm theo)

TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Trần Hồng Thanh (đã ký)